

Bản án số: 123/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QL , TỈNH NGHỆ AN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiệm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và bà Đặng Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện QL , tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL , tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QL , tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15/9/2005; nơi sinh: Tại huyện QL , tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 8, xã QY , huyện QL , tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn Danh, sinh năm 1978 và bà: Trần Thị Nhân, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/6/2022 đến nay, “có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Danh, sinh năm 1978 (bỏ để bị cáo), “có mặt”;

Nơi cư trú: Xóm 8, xã QY , huyện QL , tỉnh Nghệ An.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Văn Hà- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL NH nước tỉnh Nghệ An- Chi nhánh TGPL số 1, “có mặt”.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị L , sinh năm 1993, “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Xóm 4, xã QY , huyện QL , tỉnh Nghệ An.

NỘI D VU ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 06/6/2022, Nguyễn Văn D đi đến đoạn đường thuộc xóm 4, xã QY , huyện QL thì thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda,

loại Wave&, biển kiểm soát 37k6- 3648 của chị Nguyễn Thị L dựng bên lề đường, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa. D mở khóa và điều khiển xe mô tô đi đến sân bóng giáo xứ Cẩm Trường (thuộc xóm 5, xã QY, huyện QL) để cất dấu rồi đi bộ về nhà ngủ.

Sau khi phát hiện bị mất chiếc xe mô tô trên, ngày 07/6/2022 chị Nguyễn Thị L đã làm đơn trình báo đến Công an xã QY, huyện QL.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Nguyễn Văn D đến sân bóng giáo xứ Cẩm Trường lấy xe mô tô biển kiểm soát 37k6- 3648 để đi bán, nhưng nhận thấy hành vi của mình đã bị phát hiện nên đã đến Công an huyện QL đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37k6- 3648.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 170/KL-ĐGTS ngày 14/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện QL, tỉnh Nghệ An, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave& màu xanh, biển kiểm soát 37k6- 3648, số máy HC09E- 0184608, số khung 09093Y- 184728 của chị Nguyễn Thị L, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

* Về vật chứng và xử lý vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave& màu xanh, biển kiểm soát 37k6- 3648; quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QL đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản; không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS-QL ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL, truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QL vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91 và Điều 100 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn D từ 09- 12 tháng cải tạo không giam giữ, về tội: “Trộm cắp tài sản”. không khấu trừ thu nhập đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

- Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản; nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Về án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo phát biểu:

Nhất trí với bản Cáo trạng về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ, nhưng đề nghị HĐXX cho bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ là: Tự nguyện khắc phục hậu quả (điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS) và phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn (điểm h khoản 1 Điều 51).

Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhất thời phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91 và Điều 100 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D hình phạt cải tạo không giam giữ ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn D : Bị cáo đã biết được sai trái của mình, từ nay không trộm cắp nữa; xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện QL , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QL , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội D vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 06/6/2022, tại xóm 4, xã QY , bị cáo đã lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị L , trú tại Xóm 4, xã QY , huyện QL 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave& màu xanh, biển kiểm soát 37k6- 3648, có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản người bị hại khai báo bị mất; phù hợp bản kết luận định giá tài sản số 170/KL-ĐGTS ngày 14/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện QL kết luận.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người chưa thành niên nên còn hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Đúng như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đầu thú, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đáng kể cho xã hội; xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân; chiếm đoạt tài sản tuy không lớn nhưng gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng, ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Bị cáo biết được hành vi của mình là sai trái nhưng do ăn chơi đua đòi mà nhất thời phạm tội. Nhận thấy, trước khi phạm tội bị

cáo có nhân thân tốt; khi phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi, 08 tháng, 21 ngày, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ nghiêm. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với người dưới 18 tuổi phạm tội không quá $\frac{1}{2}$ thời hạn mà điều luật quy định; thể hiện sự nhân đạo của NH nước đối với người chưa thành niên phạm tội và cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo là người dưới 18 tuổi, không có tài sản riêng nên không khấu trừ thu nhập.

[5]. Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản; nay không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91 và Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ, về tội: “Trộm cắp tài sản”; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã QY , huyện QL , tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho UBND xã QY , huyện QL , tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; đối với bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND H.QL ;
- CQĐT Công an H. QL ;
- Cơ quan THAHSCA H. QL ;
- Chi cục THADS H.QL ;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QY ;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

